

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Hải, ngày 13 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1996.
- Bị đơn: Ông Đỗ Văn V, sinh năm: 1996.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Đỗ Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Đỗ Văn V đồng ý giao 02 (hai) con chung Đỗ Gia B, sinh ngày 17/12/2017 và Đỗ Gia K, sinh ngày: 13/9/2019 cho bà Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Đỗ Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung mỗi tháng 6.000.000 đồng (3.000.000 đồng/01 tháng/01 con chung). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Tình đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004051 ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Bà Tình đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
  - TAND tỉnh Ninh Thuận;
  - VKSND H. Ninh Hải;
  - THADS H. Ninh Hải;
  - UBND xã H, H. Ninh Hải
- (GCNKH số: 123/2017, ngày 02/10/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Phát**